

QUYẾT ĐỊNH
Về việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức
của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 12/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác tổ chức và cán bộ;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 238/TTr-STNMT ngày 22/7/2021 và đề nghị của Sở Nội vụ tại Báo cáo số 327/BC-SNV ngày 29/7/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang như sau:

1. Sáp nhập Phòng Kế hoạch - Tài chính vào Văn phòng Sở.
2. Giải thể 02 phòng thuộc Sở, gồm: Phòng Tài nguyên nước, Phòng Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu.
3. Thành lập 02 phòng thuộc Sở, gồm: Phòng Môi trường, Nước, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu; Phòng Quản lý đất đai.
4. Giải thể Chi cục Bảo vệ môi trường; chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tham mưu quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường về Phòng Môi trường,

Nước, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu. Phương án giải quyết nhân sự, tài sản, tài chính, hồ sơ, tài liệu sau khi giải thể như sau:

a) Về biên chế công chức (*được giao 08 biên chế*):

Sở Tài nguyên và Môi trường điều chỉnh, giao:

- 05 biên chế cho Phòng Môi trường, Nước, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu.

- 01 biên chế cho Thanh tra Sở.

- 01 biên chế cho Phòng Quản lý đất đai.

- 01 biên chế cho Phòng Đo đạc, Bản đồ và Viễn thám.

b) Về công chức hiện có (*08 người*):

- Chuyển 05 công chức về Phòng Môi trường, Nước, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu.

- Chuyển 01 công chức về Thanh tra Sở.

- Chuyển 01 công chức về Phòng Quản lý đất đai.

- Chuyển 01 công chức về Phòng Đo đạc, Bản đồ và Viễn thám.

c) Về tài chính: Chi cục Bảo vệ môi trường giải quyết dứt điểm các nghĩa vụ về tài chính và các vấn đề có liên quan trước khi chấm dứt hoạt động theo quy định.

d) Về tài sản, đất đai, trụ sở làm việc, hồ sơ, tài liệu: Bàn giao nguyên trạng cho Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý, sử dụng theo quy định.

5. Giải thể Chi cục Quản lý đất đai; chuyển chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tham mưu quản lý nhà nước về đất đai về Phòng Quản lý đất đai. Phương án giải quyết nhân sự, tài sản, tài chính, hồ sơ, tài liệu sau khi giải thể như sau:

a) Về biên chế công chức và chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ (*được giao 07 biên chế và 01 hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ*):

Sở Tài nguyên và Môi trường điều chỉnh, giao:

- 05 biên chế công chức cho Phòng Quản lý đất đai.

- 01 biên chế cho Phòng Đo đạc, Bản đồ và Viễn thám.

- 01 biên chế cho Thanh tra Sở.

- 01 chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ cho Văn phòng Sở.

b) Về công chức, hợp đồng lao động hiện có (*06 công chức, 01 hợp đồng lao động*):

- Chuyển 04 công chức về Phòng Quản lý đất đai.

- Chuyển 01 công chức về Phòng Đo đạc, Bản đồ và Viễn thám.

- Chuyển 01 công chức về Thanh tra Sở.

- Thực hiện thủ tục chuyển 01 hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ về Văn phòng Sở.

c) Về tài chính: Chi cục Quản lý đất đai giải quyết dứt điểm các nghĩa vụ về tài chính và các vấn đề có liên quan trước khi chấm dứt hoạt động theo quy định.

d) Về tài sản, đất đai, trụ sở làm việc, hồ sơ, tài liệu: Bàn giao nguyên trạng cho Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý, sử dụng theo quy định.

6. Sáp nhập Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường vào Văn phòng Đăng ký đất đai (*chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường do Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện*). Phương án giải quyết nhân sự, tài sản, tài chính, hồ sơ, tài liệu sau khi sáp nhập như sau:

a) Về số lượng người làm việc (*được giao 08 người*):

- Điều chỉnh, bổ sung 08 người làm việc của Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường cho Văn phòng Đăng ký đất đai.

- Sau khi điều chỉnh, bổ sung, số lượng người làm việc của Văn phòng Đăng ký đất đai là 56 người làm việc.

b) Về viên chức hiện có (*07 người*): Chuyển 07 viên chức về Văn phòng Đăng ký đất đai quản lý, sử dụng theo quy định.

c) Về tài chính: Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường giải quyết dứt điểm các nghĩa vụ về tài chính và các vấn đề có liên quan trước khi chấm dứt hoạt động theo quy định.

d) Về tài sản, đất đai, trụ sở làm việc, hồ sơ, tài liệu: Bàn giao nguyên trạng cho Văn phòng Đăng ký đất đai quản lý, sử dụng theo quy định.

7. Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đăng ký đất đai như sau:

a) Giải thể 03 phòng: Phòng Hành chính - Tổng hợp; Phòng Kỹ thuật địa chính; Phòng Thông tin, lưu trữ.

b) Thành lập 02 phòng: Phòng Hành chính - Lưu trữ; Phòng Kỹ thuật địa chính và Công nghệ thông tin.

c) Hợp nhất 03 chi nhánh: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lâm Bình, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Na Hang, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Chiêm Hóa thành Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực Chiêm Hóa - Na Hang - Lâm Bình.

d) Hợp nhất 02 chi nhánh: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Hàm Yên, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Yên Sơn thành Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực Yên Sơn - Hàm Yên.

8. Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường:

Hợp nhất 02 đội: Đội đo đạc bản đồ, Đội quy hoạch đất đai để thành lập Phòng Đo đạc bản đồ và Quy hoạch đất đai.

9. Sau khi sắp xếp lại, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang có cơ cấu tổ chức như sau:

a) Lãnh đạo Sở, gồm: Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

b) Các phòng và tương đương thuộc Sở gồm:

- Văn phòng Sở, cơ cấu tổ chức gồm: Chánh Văn phòng; Phó Chánh Văn phòng; công chức chuyên môn, nghiệp vụ; nhân viên.

- Thanh tra Sở, cơ cấu tổ chức gồm: Chánh Thanh tra; Phó Chánh Thanh tra; công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

- Phòng Khoáng sản, cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng; Phó Trưởng phòng; công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

- Phòng Đo đạc, Bản đồ và Viễn thám, cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng; Phó Trưởng phòng; công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

- Phòng Môi trường, Nước, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu, cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng; Phó Trưởng phòng; công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

- Phòng Quản lý đất đai, cơ cấu tổ chức gồm: Trưởng phòng; Phó Trưởng phòng; công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

c) Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở:

- Văn phòng Đăng ký đất đai.

- Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường.

- Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường.

d) Số lượng cấp phó của các phòng và tương đương thuộc Sở; cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng và tương đương thuộc Sở phù hợp với cơ cấu tổ chức của Sở; rà soát, sửa đổi các quy chế, quy định khác có liên quan đảm bảo cho công tác điều hành, hoạt động của Sở theo đúng quy định của pháp luật.

b) Rà soát, xây dựng vị trí việc làm, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung vị trí việc làm của công chức, viên chức cho phù hợp với cơ cấu tổ chức mới và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

c) Thực hiện quản lý, sử dụng biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ theo đúng quy định và bố trí, sắp xếp công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định hiện hành, phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực, kinh nghiệm công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; thực hiện phương án bố trí, sắp xếp số lượng cấp phó của các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở

theo đúng quy định hiện hành; giải quyết chế độ, chính sách, quyền lợi chính đáng đối với công chức, viên chức, người lao động khi thực hiện sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy; bảo đảm mọi hoạt động của Sở được ổn định, liên thông, không bị gián đoạn.

d) Chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vấn đề tài sản, tài chính, chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động theo quy định khi giải thể, hợp nhất, sáp nhập các đơn vị; quản lý chặt chẽ và thực hiện chuyển giao tài sản, tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, hồ sơ, tài liệu,... theo đúng quy định, không để xảy ra thất thoát, lãng phí trong quá trình sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy.

Hoàn thành các nghĩa vụ có liên quan trong tháng 8/2021 để Sở Tài nguyên và Môi trường hoạt động với cơ cấu tổ chức bộ máy mới theo Quyết định này kể từ ngày 01/9/2021.

2. Giám đốc Sở Nội vụ: Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này theo đúng quy định.

3. Giám đốc Sở Tài chính: Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc chuyển giao trụ sở, tài chính, tài sản của các đơn vị trong quá trình thực hiện việc sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định này theo đúng theo quy định hiện hành.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các quy định trước đây của Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành về cơ cấu tổ chức của các phòng và tương đương thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Chi cục Bảo vệ môi trường, Chi cục Quản lý đất đai, Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Tài chính, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- TP: Nội chính, Kinh tế;
- Lưu: VT, NC (Thg).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sơn